

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỨ NGHĨA
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Bản án số: 08 /2023/HS-ST
Ngày 12 - 01 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Hòa

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tuyên và ông Huỳnh Ngọc Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Hoàng Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/TLST - HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 và Thông báo về việc chuyển ngày xét xử số 21/TB-TA ngày 04 tháng 01 năm 2023, đối với:

- Bị cáo:

Võ Đình M

Sinh ngày: 02/07/1972 tại tỉnh Quảng Ngãi.

Số CCCD: 051072002776 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/4/2021.

Nơi cư trú: Thôn La Hà 3, xã Nghĩa Thương, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Đình Cúc sinh năm 1925 (chết); và bà Nguyễn Thị S sinh năm 1936; có vợ Lê Thị Th sinh năm 1973 và con Võ Đình T sinh năm 1997, con Võ Thị Kiều Trang sinh năm: 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Võ Đình M bị Cơ quan CSĐT Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Tòa án nhân dân huyện T áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08 tháng 08 năm 2022 đến ngày xét xử.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa của bị cáo:

Ông Nguyễn Tài D– Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi (có mặt).

- Bị hại:

1. Nguyễn Thị Thanh Tường, sinh năm 1994 (chết) .
2. Vòng Kiến Đình, sinh năm 2018 (chết).

- Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị Thanh Tường:

1. Ông Nguyễn Hữu Vinh, sinh năm: 1961.
2. Bà Võ Thị Kiệp, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ: Thôn La Châu, xã Nghĩa Tr, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà Võ Thị Kiệp đã ủy quyền cho ông Nguyễn Hữu Vinh theo giấy ủy quyền lập ngày 30 tháng 06 năm 2022 (ông Vinh có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của cháu Vòng Kiến Đình:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1991.(Vắng mặt)
2. Ông Vòng Hỷ S, sinh năm 1993.(Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 8, Ấp Tân Xuân, xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Vòng Hỷ S đã ủy quyền cho ông Nguyễn Hữu Vinh theo giấy ủy quyền lập ngày 07 tháng 07 năm 2022.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị Th, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn La Hà 3, xã Nghĩa Tr, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt)

2. Ông Hồ Bảy, sinh năm 1943.

Địa chỉ : Số nhà 1092, Quốc lộ 20, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 11/6/2022, Võ Đình M điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 76C-081.78 đi xã Hành Minh, huyện Nghĩa Hành đến xã Nghĩa Tr, huyện T. Đến ngã tư đường giao nhau giữa đường dẫn cao tốc Đà Nẵng- Quảng Ngãi với đường liên xã thuộc thôn Điện Trang, xã Nghĩa Tr, huyện T, đèn tín hiệu giao thông báo hiệu đèn đỏ nên bị cáo Minh dừng xe ô tô lại trước vạch giới hạn đèn tín hiệu. Khi đèn tín hiệu giao thông chuyển từ đèn đỏ sang đèn xanh, bị cáo Minh bật đèn tín hiệu báo rẽ bên phải và điều khiển xe rẽ phải, chuyển hướng Đông vào đường dẫn cao tốc không đảm bảo an toàn, không nhìn thấy xe mô tô, biển kiểm soát: 49E1-412.20 do Nguyễn Thị Thanh Tường chở theo Vòng Kiến Đình đang chuyển động trước đầu xe ô tô do bị cáo Minh điều khiển. Khi bị cáo cho điều khiển xe rẽ phải thì mặt dưới đầu bên phải cản trước xe của bị cáo (xe ô tô, biển kiểm soát: 76C-081.78) va chạm với mặt trên sau ngoài nắp kính đèn xi nhan sau bên trái và mặt ngoài bên trái áp nhựa phía trên đèn xi nhan sau bên trái của xe mô tô, biển kiểm soát: 49E1-412.20 do chị Tường

điều khiển làm cho chị Tường và cháu Đình ngã xuống đường. Phát hiện, bị cáo dừng xe thì thấy chị Tường không còn cử động nhưng cháu Đình còn cử động. Do cháu Đình nằm dưới cản xe của bị cáo (phía trước bánh trước) nên bị cáo lùi xe lại để ôm được cháu Đình ra và nhờ người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Hậu quả chị Nguyễn Thị Thanh Tường và cháu Vòng Kiến Đình chết.

Kết quả công tác khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là ngã tư đường giao nhau giữa đường dẫn cao tốc Đà Nẵng- Quảng Ngãi với đường liên xã thuộc thôn Điền Trang xã Nghĩa Tr. Trục đường dẫn cao tốc Đà Nẵng- Quảng Ngãi nằm theo phương Đông Tây, phía Nam và phía Bắc đường tiếp giáp với đường liên xã. Đường được làm bằng nhựa, thẳng, phẳng không hạn chế tầm nhìn. Lòng đường dẫn cao tốc rộng 11m, tính từ mép đường phía Nam và Bắc đo vào hướng lòng đường 2m, phần đường này dành cho xe thô sơ và người đi bộ, phần đường phía trong dành cho xe cơ giới. Chiều rộng ngã ba giữa đường dẫn và đường liên xã ở phía Nam đo được 28m. Lấy trụ đèn tín hiệu giao thông ở phía Đông Nam ngã tư làm mốc và lấy mép đường phía Nam làm chuẩn để tiến hành khám nghiệm. Tại hiện trường ghi nhận:

- Cách trụ đèn tín hiệu giao thông như trên về hướng Đông Bắc 15,7m và cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 0,4m. Tại vị trí này là đầu Tây Nam của vết cày xước, tróc bề mặt đường thứ nhất, ký hiệu (1). Vết này kéo dài liên tục về hướng Đông Bắc 0,9m, chỗ rộng nhất đo được 0,02m, đầu phía Đông Bắc vết này cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 1m.

- Cách đầu phía Tây Nam (1) về hướng Đông 1,8m và cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 0,5m. Tại vị trí này là đầu vùng dấu vết chà sát bề mặt đường, trên bề mặt có bám dính da cơ, vải sợi màu xanh vàng, ký hiệu (2). Vùng dấu vết này có kích thước (3,1x0,5)m, chiều hướng từ Tây Nam sang Đông Bắc đến tiếp giáp bên dưới vùng lưng tử thi Nguyễn Thị Thanh Tường.

- Cách đầu phía Tây Nam (2) về hướng Đông Bắc 1m và cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 1,5m. Tại vị trí này là đầu phía Tây Nam của vết cày xước, tróc bề mặt đường thứ hai, ký hiệu (3). Vết này kéo dài đứt quãng về hướng Đông Bắc 3,1m, chỗ rộng nhất đo được 2cm, bề mặt vết các phần tử bụi đá, nhựa đường đẩy từ về hướng Đông Bắc và đầu phía Đông Bắc vết này cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 1,85m.

- Cách đầu phía Tây Nam (3) về hướng Đông Bắc 1,3m và cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 2,4m. Tại vị trí này là đầu phía Tây của cụm dấu vết cày xước, tróc bề mặt đường thứ ba, ký hiệu (4). Cụm dấu vết này kéo dài liên tục về hướng Đông 1,6m, chỗ rộng nhất đo được 0,12m, bề mặt vết các phần tử bụi đá, nhựa đường đẩy từ về hướng Đông đến tiếp giáp với đầu ngoài gác chân trước bên phải và mặt ngoài bàn đạp chân thắng xe mô tô, biển kiểm soát: 49E1-412.20. Đầu phía Đông vết này cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 2,4m.

- Cách đầu phía Tây (4) về hướng Đông Bắc 0,62m và cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 2,9m. Tại vị trí này là đầu phía Tây của cụm dấu vết cày xước,

tróc bề mặt đường thứ tư, ký hiệu (5). Cụm dấu vết này kéo dài đứt quãng về hướng Đông 1,3m, chỗ rộng nhất đo được 0,15m, chỗ sâu nhất 0,3cm. Bề mặt vết các phần tử bụi đá, nhựa đường đầy đủ về hướng Đông và đầu phía Đông vết này cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 2,9m.

- Cách đầu phía Tây (5) về hướng Đông 1,14m và cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 2,9m. Tại vị trí này là hình chiếu tâm trục bánh trước xe mô tô, biển kiểm soát: 49E1-412.20, ký hiệu (6) xuống mặt đường. Xe mô tô này đang ở trạng thái ngã bên phải, đầu xe quay về hướng Tây Bắc, đuôi xe quay về hướng Đông Nam. Hình chiếu tâm trục bánh sau xe này xuống mặt đường cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 1,75m.

- Cách đầu phía Tây Nam (1) về hướng Nam 0,95m và cách mép đường phía Nam về hướng Nam 0,6m, là hình chiếu tâm đầu trục bên phải bánh sau xe ô tô, biển kiểm soát: 76C-081.78, ký hiệu (7) xuống mặt đường. Xe ô tô này đang ở trạng thái đứng, đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây Nam. Hình chiếu tâm đầu trục bên phải bánh trước xe này xuống mặt đường cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 0,1m.

- Cách hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô, biển kiểm soát: 49E1-412.20 xuống mặt đường về hướng Đông Nam 1,9m và cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 1,74m, là đỉnh đầu của tử thi Nguyễn Thị Thanh Tường, ký hiệu (8). Tử thi này nằm ngửa, đầu quay về hướng Đông Nam, trên đầu đội mũ bảo hiểm, chân quay về hướng Tây Bắc, hai chân duỗi thẳng, hai tay dang. Gót chân trái cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 0,95m, gót chân phải cách gót chân trái 0,6m.

- Cách đầu phía Tây (5) về hướng Đông Nam 0,55m và cách mép đường phía Nam về hướng Bắc 2,45m. Tại vị trí này là tâm vùng mảnh nhựa vỡ, kích thước (1,4x0,75)m, ký hiệu (9).

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 54 ngày 21/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi, kết luận giám định tử thi Vòng Kiến Đình là do chấn thương bụng kín gây vỡ gan, tràn ngập máu trong ổ bụng. Các thương tích trên người tử thi do vật tày tác động. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 55 ngày 21/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi, kết luận giám định tử thi Nguyễn Thị Thanh Tường là do chấn thương bụng kín gây vỡ gan, tràn ngập máu trong ổ bụng. Các thương tích trên người tử thi do vật tày tác động.

- Tại Kết luận giám định dấu vết cơ học số: 623, ngày 15/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

- + Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô, biển kiểm soát: 76C-081.78 với xe mô tô, biển kiểm soát: 49E1- 412.20 là mặt dưới đầu bên phải cản trước xe ô tô, biển kiểm soát: 76C-081.78 (tạo ra dấu vết bong tróc sơn, chiều hướng từ sau ra trước) với mặt trên sau ngoài nắp kính đèn xi nhan sau bên trái và mặt ngoài bên trái áp nhựa phía trên đèn xi nhan sau bên trái (tạo ra dấu vết trầy xước, bong tróc sơn và bám dính chất lạ màu trắng, đen, chiều hướng từ trước ra sau). Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa hai phương tiện là khu vực phía Tây Nam đầu Tây Nam dấu vết cày xước mặt đường số 1, thuộc góc Đông Nam ngã tư giao nhau giữa đường dẫn cao tốc Đà Nẵng- Quảng Ngãi với đường liên xã.

- + Xe mô tô, biển kiểm soát: 76C-081.78 chuyển động từ Tây Nam sang Đông

Bắc đang chuyển sang hướng Đông và chạm với xe mô tô, biển kiểm soát: 49E1-412.20 chuyển động đang ở trạng thái đầu xe hướng Đông Bắc, đuôi xe hướng Tây Nam. Sau đó, xe mô tô, biển kiểm soát: 49E1-412.20 bị ngã nghiêng qua bên phải và trượt trên mặt đường theo hướng từ Tây Nam sang Đông Bắc, đầu gác chân trước bên phải xe mô tô, biển kiểm soát: 49E1-412.20 chà xát với mặt đường tạo ra dấu vết cày xước mặt đường số 1. Sau quá trình va chạm trên, xe mô tô, biển kiểm soát: 49E1-412.20 bị xe ô tô, biển kiểm soát: 76C-081.78 chèn ép, đẩy trượt trên mặt đường theo hướng từ Tây Bắc sang Đông Nam (lệch sang hướng Đông), mặt bên phải xe mô tô, biển kiểm soát: 49E1-412.20 chà xát với mặt đường tạo ra các dấu vết cày xước mặt đường số 3,4,5; bánh trước bên phải xe ô tô, biển kiểm soát: 76C-081.78 chèn ép, đẩy trượt lên vùng lưng nạn nhân Nguyễn Thị Thanh Tường tạo ra vùng dấu vết chà xát da cơ, vãi sợi số 2.

+ Không có cơ sở giám định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn.

- **Về trách nhiệm dân sự:** bị cáo Minh đã bồi thường tổng cộng là 370.000.000đ (ba trăm bảy mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Hữu Vinh đã viết đơn bãi nại và không yêu cầu gì khác về vấn đề dân sự.

Tại bản cáo trạng số 17 /CT-VKS- TN ngày 24/10/2022, văn bản số 941/VKS ngày 23/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Võ Đình M về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Võ Đình M phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; đề nghị xử phạt bị cáo Võ Đình M từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù. Về vật chứng đề nghị tuyên trả cho bị cáo Minh: 01 giấy phép lái xe, số 510933000104, hạng C; mang tên Võ Đình M, cấp ngày 07/11/2019.

- Bị cáo Minh, người bào chữa của bị cáo thống nhất lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố. Tại phần tranh luận bị cáo, người bào chữa cho bị cáo thống nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả, đầu thú, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo) nhưng đối với mức hình phạt nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 (một) năm tù, cho bị cáo hưởng án treo.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo về nhà nuôi mẹ già chín mươi tuổi, vợ đau bệnh, tài sản như nhà cửa sau khi tai nạn đã bán để trả nợ cho ngân hàng hiện tại không có chỗ ở và đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng án treo. Về phần dân sự: thực tế có nhận từ bị cáo 370.000.000đồng tiền bồi thường nhưng đã cho lại bị cáo 20.000.000đồng, đối với tiền sửa xe bên bị hại tự chịu vì gia đình bị cáo không có khả năng, ông không có yêu cầu gì khác về bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Võ Đình M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, bị cáo thiếu quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn, đã va chạm vào xe mô tô, biển kiểm soát: 49E1-412.20 do chị Tường điều khiển chở theo cháu Đình đang lưu thông phía trước. Hành vi của bị cáo Võ Đình M đã vi phạm quy định tại Điều 15 Luật Giao thông đường bộ: *“Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác”*. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ va chạm giữ xe mô tô do bị cáo điều khiển với xe mô tô do bị hại điều khiển, làm cho chị Tường, cháu Đình tử vong. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo tại cáo trạng số 17 /CT-VKS-TN ngày 24/10/2022 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, an toàn giao thông, không những gây thiệt hại về tài sản, tính mạng của bị hại mà còn gây hoang mang lo sợ cho những người tham gia giao thông khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Tuy nhiên cáo Minh không có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo đã khắc phục, bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình bị cáo là thuộc diện hộ nghèo, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xử phạt nhẹ cho bị cáo và xin cho bị cáo hưởng án treo nên cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51,

khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định mức hình phạt cho bị cáo dưới khung liên kề cho bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Không.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô, biển kiểm soát: 49E1- 412.20 là tài sản của bà Võ Thị Thi (bà Thi đã chết vào năm 2016) ; đối với 01 mũ bảo hiểm màu đen là của Nguyễn Thị Thanh Tường sử dụng khi xảy ra tai nạn giao thông. Cơ quan điều tra đã trả nêu trên cho gia đình bà Thi và chị Tường quản lý, sử dụng là có cơ sở.

- 01 xe ô tô, biển kiểm soát: 76C- 081.78; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, biển kiểm soát: 76C-081.78, số: 015244; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số :EA 0710833,; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS, số: DK22/0064529 là tài sản của bà Lê Thị Th, cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Thủy quản lý, sử dụng là có cơ sở.

- 01 giấy phép lái xe, số 510933000104, hạng C; mang tên Võ Đình M, cấp ngày 07/11/2019, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Võ Đình M.

[7] Về phần dân sự: Đã thực hiện bồi thường xong, không ai có ý kiến yêu cầu gì khác.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa được HĐXX chấp nhận một phần.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án bị cáo được miễn 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1.1. Tuyên bố bị cáo Võ Đình M phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

1.2. Xử phạt bị cáo Võ Đình M 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại bị cáo Võ Đình M: 01 giấy phép lái xe, số 510933000104, hạng C; mang tên Võ Đình M, cấp ngày 07/11/2019 trả lại cho bị cáo Võ Đình M.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục THADS và Cơ quan CSĐT Công an huyện T ngày 25/10/2022.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Võ Đình M được miễn 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm;

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án, đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi ;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi ;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi
- VKSND huyện T, tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an huyện T, tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bộ phận THA hình sự;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thanh Hòa

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Tuyên Huỳnh Ngọc Thuận

Trương Thanh Hòa

